TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12-VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2026/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 12 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà Thái Tú L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh B và bà Thái Tú L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh B và bà Thái Tú L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Nguyễn Thái S có nguyện vọng sống với bà Thái Tú L. Ông Nguyễn Thanh B và bà Thái Tú L thống nhất khi ly hôn ông Nguyễn Thanh B đồng ý giao con chung tên Nguyễn Thái S, sinh ngày 03/11/2011 cho bà Thái Tú L trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với con chung tên Nguyễn Thái D, sinh ngày 01/9/2000 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng bà Thái Tú L không yêu cầu ông Nguyễn Thanh B cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Thái S, sinh ngày 03/11/2011 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Thái Tú L thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Thái Tú L khai không có nợ chung, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh B tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002523 ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông Nguyễn Thanh B được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã T, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chí Công